

	Biểu 1.4									
DANH MỤC BỔ SUNG CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN THU HỒI ĐẤT NĂM 2025 HUYỆN SON TÂY										
STT	Công trình, dự án	Tổng diện tích (ha)	Diện tích thực hiện trong năm kế hoạch (ha)	Diện tích hiện trạng (ha)	Tăng thêm		Địa điểm (đến cấp xã, phường, thị trấn)	Vị trí trên bản đồ địa chính (tờ bản đồ số, thửa số)	Cơ sở pháp lý (Chủ trương đầu tư, văn bản bố trí vốn, ...)	Ghi chú
					Diện tích (ha)	Sử dụng vào loại đất				
(1)	(2)	(3)	(4)=(5)+(6)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)
A	Trong ngân sách									
A.1	Công trình, dự án để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng (Điều 79)									
1	Công trình: Cải tạo, nâng cấp sân vận động huyện (cũ)	1,40	1,40	1,07	0,33	DTT	Xã Sơn Dung	Tờ BĐDC số 5, xã Sơn Dung	Quyết định số 1377/QĐ-UBND ngày 30/7/2024 của UBND huyện Sơn Tây về việc phân bổ kế hoạch đầu tư công năm 2024 nguồn vốn ngân sách tỉnh thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia.	
2	Công trình: Đường Sơn Tân - Sơn Mùa (ĐH.86)	15,00	15,00	0,81	14,19	DGT	Xã Sơn Tân và xã Sơn Mùa	Bản đồ được chỉnh lý và biên tập từ tờ bản đồ địa chính số 6 tỷ lệ 1/5000 xã Sơn Tân; tờ bản đồ địa chính số 11 và tờ số 12 đất Lâm Nghiệp: xã Sơn Mùa, huyện Sơn Tây, tỉnh Quảng Ngãi.	Nghị quyết 24/2021/QH15 Phê duyệt chủ trương đầu tư CTMTQG GNBV giai đoạn 2021-2025. Căn cứ Quyết định số 2130/QĐ-UBND ngày 30/8/2022 của UBND huyện Sơn Tây về việc giao và phân bổ Kế hoạch đầu tư công năm 2022 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn huyện Sơn Tây	
3	Công trình: Đường điện thấp sáng tuyến xóm ông Ngang - KDC Mang Vè, xã Sơn Liên	0,10	0,10		0,10	DNL	Xã Sơn Liên	Bản đồ được đo đạc bổ sung và biên tập từ tờ bản đồ địa chính số 1 và tờ số 8 (đất Lâm Nghiệp): xã Sơn Liên, huyện Sơn Tây, tỉnh Quảng Ngãi; Tờ bản đồ địa chính số 5 và 7: xã Sơn Liên, huyện Sơn Tây, tỉnh Quảng Ngãi.	Căn cứ Quyết định số 2130/QĐ-UBND ngày 30/8/2022 của UBND huyện Sơn Tây về việc giao và phân bổ Kế hoạch đầu tư công năm 2022 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn huyện Sơn Tây.	
B	Ngoài ngân sách									
4	Thủy điện Sơn Mầu 1	8,15	8,15		8,15	DNL	Các Xã: Sơn Mầu, Sơn Tân, Sơn Dung, Sơn Mùa	- Xã Sơn Mầu: Tờ số 11 (tỷ lệ 1/2000); Tờ số 12, 15 (tỷ lệ 1/5000); Tờ số 9, 12 (tỷ lệ 1/5000); Xã Sơn Tân: Tờ số 6, 7, 9 (tỷ lệ 1/5000); Xã Sơn Dung: Tờ số 2 (tỷ lệ 1/5000); Xã Sơn Mùa: Tờ số 11 (tỷ lệ 1/5000)	- Quyết định số 1456/QĐ-TTg ngày 22/11/2023 của Thủ Tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch tỉnh Quảng Ngãi thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; - Quyết định số 1682/QĐ-TTg ngày 28/12/2024 của Thủ Tướng Chính phủ về việc phê duyệt bổ sung, cập nhật Kế hoạch thực hiện quy hoạch phát triển điện lực quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;	Quy hoạch Thủy điện; Tuyến hầm thủy điện Sơn Mầu 1; Quy hoạch trụ điện tuyến đường dây đầu nối 35kV
5	Thủy điện Sơn Mầu 2	36,23	36,23		36,23		Các xã: Sơn Mầu, Sơn Tân	- Xã Sơn Mầu: Tờ số 9 (tỷ lệ 1/5000); Xã Sơn Tân: Tờ số 7, 9 (tỷ lệ 1/5000).	- 'Quyết định số 2152/QĐ-BCT ngày 12/8/2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc phê duyệt bổ sung Quy hoạch thủy điện nhỏ toàn quốc trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi đối với Dự án thủy điện Sơn Mầu 1, Sơn Mầu 2 - Nghị quyết số 26/NQ-HĐND ngày 19/3/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về việc quyết định danh mục các khu đất thực hiện đấu thầu lựa chọn Nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi (đợt 2)	Quy hoạch Thủy điện; Tuyến hầm thủy điện Sơn Mầu 2; Quy hoạch Thủy điện; Tuyến hầm thủy điện Sơn Mầu 2
6	Thủy điện Thượng Sơn Tây - Hạng mục đường hầm dẫn nước	0,90	0,90		0,90	DNL	Xã Sơn Mùa	Xã Sơn Mùa: Tờ số 11 (tỷ lệ 1/5000).		Công trình ngầm
	Tổng cộng 06 CT, DA:	61,78	61,78	1,88						